|  |  |
| --- | --- |
|  **CHÍNH PHỦ\_\_\_\_\_\_\_\_**Số: 528/TTr-CP | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2023* |

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi: Quốc hội.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và triển khai Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022 của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022; Chính phủ đã có Tờ trình số 361/TTr-CP ngày 31/7/2023 trình Quốc hội dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) (sau đây viết là dự án Luật).

Ngày 17/8/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến về dự án Luật. Tiếp thu ý kiến của Chủ tịch Quốc hội, Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Xã hội, ý kiến của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan nghiêm túc tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý. Ngày 11/9/2023, Chính phủ có Báo cáo số 442/BC-CP báo cáo Quốc hội về việc tiếp thu, giải trình ý kiến đối với dự án Luật BHXH (sửa đổi).

Ngày 20/9/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến (lần 02) về Dự án Luật. Sau khi tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Xã hội, trên cơ sở Tờ trình số 361/TTr-CP và Báo cáo số 442/BC-CP, Chính phủ trình Quốc hội Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) như sau:

**I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM SỬA ĐỔI LUẬT:**

- Mục tiêu: (1) Bảo đảm an sinh xã hội của người dân theo quy định của Hiến pháp; (2) Sửa đổi căn bản các vướng mắc, bất cập từ thực tiễn; (3) Mở rộng, gia tăng quyền, lợi ích để thu hút người lao động tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH).

- Quan điểm: (1) Bảo đảm quyền an sinh xã hội theo quy định của Hiến pháp; thể chế hóa quan điểm, đường lối, nội dung cải cách trong Nghị quyết số 28-NQ/TW và các văn kiện, nghị quyết có liên quan; (2) Kế thừa, phát triển những quy định hiện hành phù hợp, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, bổ sung những quy định mới; (3) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia BHXH; (4) Xây dựng các chế độ BHXH theo nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững; (5) Tham khảo và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới.

**II. MỘT SỐ NỘI DUNG LỚN CỦA DỰ THẢO LUẬT:**

Dự thảo Luật đã bám sát 5 chính sách được Quốc hội thông qua, bao gồm: (i) Xây dựng hệ thống BHXH đa tầng, linh hoạt; (ii) Mở rộng diện bao phủ đối tượng tham gia BHXH; (iii) Mở rộng diện bao phủ đối tượng thụ hưởng BHXH (lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội); (iv) Bổ sung nội dung quy định quản lý thu, đóng BHXH; (v) Đa dạng hoá danh mục, cơ cấu đầu tư quỹ BHXH theo nguyên tắc an toàn, bền vững, hiệu quả.

Trên cơ sở các chính sách trên, dự thảo Luật cụ thể hóa quy định 11 nội dung lớnbao gồm: (1) Bổ sung trợ cấp hưu trí xã hội để hình thành hệ thống BHXH đa tầng; (2) Mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc; (3) Bổ sung quyền lợi hưởng các chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; (4) Bổ sung chế độ thai sản vào chính sách BHXH tự nguyện; (5) Giảm điều kiện về số năm đóng BHXH tối thiểu để được hưởng lương hưu hằng tháng từ 20 năm xuống 15 năm; (6) Sửa đổi quy định hưởng BHXH một lần; (7) Bổ sung quy định quản lý thu, đóng BHXH nhằm xử lý tình trạng trốn đóng BHXH; (8) Sửa đổi căn cứ đóng BHXH bắt buộc; (9) Sửa đổi các quy định gắn với tiền lương khu vực nhà nước phù hợp với định hướng của Nghị quyết số 27-NQ/TW; (10) Sửa đổi, bổ sung về đa dạng hoá danh mục, cơ cấu đầu tư quỹ BHXH theo nguyên tắc an toàn, bền vững, hiệu quả; (11) Về chi phí quản lý BHXH.

Trên cơ sở Tờ trình số /TTr-CP ngày /9/2023 của Chính phủ trình Quốc hội về Dự án Luật BHXH (sửa đổi) sau khi đã tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Xã hội và ý kiến của các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ báo cáo một số vấn đề lớn như sau:

**1. Bổ sung trợ cấp hưu trí xã hội** để hình thành hệ thống BHXH đa tầng theo định hướng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW.

a) Thể chế hóa chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW: Điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội phù hợp với khả năng của ngân sách. Dự thảo Luật quy định *công dân Việt Nam từ đủ 75 tuổi trở lên mà không có lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng và trợ cấp xã hội hằng tháng khác thì sẽ được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội do NSNN đảm bảo nhằm phấn đấu đạt mục tiêu Trung ương giao* *đến năm 2030 khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.*

 b) Thể chế hóa chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW: Xây dựng hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng; Tăng cường sự liên kết, hỗ trợ giữa các chính sách bảo hiểm xã hội cũng như tính linh hoạt của các chính sách nhằm đạt được mục tiêu mở rộng diện bao phủ. Dự thảo Luật b*ổ sung quy định người lao động khi đến tuổi nghỉ hưu mà chưa đủ thời gian đóng BHXH để được hưởng lương hưu (chưa đủ 15 năm đóng) và cũng chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (chưa đủ 75 tuổi) thì được lựa chọn hưởng trợ cấp hằng tháng cho thời gian trước khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội tùy thuộc vào thời gian đóng, tiền lương, thu nhập tháng đóng BHXH của người lao động; đồng thời trong thời gian hưởng trợ cấp hằng tháng thì được hưởng bảo hiểm y tế (BHYT) do NSNN đảm bảo.*

Quy định này giúp tăng thêm đối tượng hưởng trợ cấp hằng tháng mà NSNN không phát sinh tăng nhiều. Người lao động có thời gian đóng BHXH bắt buộc 5 năm, nếu không hưởng BHXH một lần thì có thể được hưởng trợ cấp hằng tháng (với mức thấp nhất bằng mức trợ cấp hưu trí xã hội) ngay từ khi đủ tuổi nghỉ hưu thay vì phải chờ đến 75 tuổi. Dự kiến, tổng số người được hưởng quyền lợi từ chính sách này tăng lên trên 800 nghìn người do giảm tuổi và khoảng 300 nghìn người do liên kết tầng trợ cấp hưu trí xã hội với tầng BHXH cơ bản (BHXH bắt buộc và tự nguyện).

**2. Bổ sung một số nhóm đối tượng tham gia BHXH bắt buộc**

Nghị quyết số 28-NQ/TW đặt ra yêu cầu: *“Mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc sang các nhóm đối tượng khác”; “Rà soát, mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đối với các nhóm chủ hộ kinh doanh, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý, điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương, người lao động làm việc theo chế độ linh hoạt”.*

Kinh nghiệm quốc tế cả Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) và Ngân hàng Thế giới (WB) đều thống nhất giải pháp để gia tăng số người tham gia BHXH là phải kết hợp hài hòa cả 2 biện pháp đó là: (i) Quy định mở rộng đối tượng tham gia bắt buộc và (ii) Ngân sách nhà nước hỗ trợ người dân tham gia BHXH tự nguyện. Bài học của Trung Quốc khi đạt tỷ lệ bao phủ 75% thì trong đó 35% đến từ quy định BHXH bắt buộc và 40% đến từ quy định BHXH tự nguyện với sự hỗ trợ từ NSNN.

Dự thảo Luật bổ sung 5 nhóm tham gia BHXH bắt buộc gồm: (i) Chủ hộ kinh doanh (có đăng ký kinh doanh); (ii) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tương tự như đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; (iii) Người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ, người quản lý điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương; (iv) Người lao động làm việc không trọn thời gian (người lao động làm việc theo chế độ linh hoạt); (v) Trường hợp không giao kết hợp đồng lao động hoặc thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên phù hợp với Bộ luật Lao động năm 2019. Dự kiến, tổng số người được mở rộng có cơ hội tham gia khoảng 3 triệu người.

**3. Giảm thời gian đóng BHXH tối thiểu để hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm nhằm gia tăng số người được hưởng lương hưu**

Nghị quyết số 28-NQ/TW có nêu: *“Sửa đổi điều kiện hưởng chế độ hưu trí theo hướng giảm dần số năm đóng BHXH tối thiểu để được hưởng chế độ hưu trí từ 20 năm xuống 15 năm, hướng tới còn 10 năm với mức hưởng được tính toán phù hợp nhằm tạo điều kiện cho người lao động cao tuổi, có số năm tham gia BHXH thấp được tiếp cận và thụ hưởng quyền lợi BHXH”*.

Theo nguyên lý BHXH và thông lệ quốc tế, người lao động để được hưởng lương hưu thì phải đáp ứng đồng thời hai điều kiện là đủ tuổi nghỉ hưu và đủ thời gian đóng BHXH tối thiểu. Riêng điều kiện về thời gian đóng BHXH tối thiểu, theo quy định của Luật BHXH hiện hành là phải đủ 20 năm đóng BHXH. Quy định thời gian đóng BHXH tối thiểu để được hưởng lương hưu là phải đủ 20 năm như hiện hành đã gây khó khăn, giảm cơ hội được hưởng lương hưu của một số đối tượng do không đóng BHXH đủ 20 năm.

Do vậy, Điều 64 của dự thảo Luật đã sửa đổi theo hướng quy định người lao động khi đủ tuổi nghỉ hưu mà có thời gian đóng BHXH từ đủ 15 năm trở lên thì được hưởng lương hưu hằng tháng. Quy định này nhằm tạo cơ hội cho một số nhóm đối tượng bắt đầu tham gia BHXH muộn (45-47 tuổi mới bắt đầu tham gia) hoặc tham gia không liên tục hoặc làm công việc đặc thù có thời gian làm nghề ngắn dẫn đến khi đến tuổi nghỉ hưu vẫn không tích lũy đủ 20 năm đóng BHXH cũng có cơ hội được hưởng lương hưu hằng tháng và được bảo đảm bảo hiểm y tế. Quy định này cũng góp phần giảm số người hưởng BHXH một lần do đủ điều kiện hưởng lương hưu. Đối với người lao động có thời gian đóng BHXH dài hơn thì vẫn được hưởng lương hưu với tỷ lệ hưởng lương hưu cao hơn không thay đổi so với quy định hiện hành.

**4. Vấn đề hưởng BHXH một lần**

Nghị quyết số 28-NQ/TW đặt ra yêu cầu: *“Có quy định phù hợp để giảm tình trạng hưởng BHXH một lần theo hướng tăng quyền lợi nếu bảo lưu thời gian tham gia BHXH để hưởng chế độ hưu trí, giảm quyền lợi nếu hưởng BHXH một lần”*.

Để giảm tình trạng hưởng BHXH một lần, giúp người lao động được thụ hưởng tối đa các quyền lợi dài hạn khi họ đến tuổi nghỉ hưu, dự thảo Luật đã có nhiều sửa đổi, bổ sung theo hướng gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần như: (i) giảm điều kiện hưởng lương hưu (giảm từ 20 năm xuống 15 năm); (ii) hưởng trợ cấp hằng tháng trong trường hợp có thời gian đóng BHXH mà không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; (iii) hưởng BHYT do NSNN đảm bảo trong thời gian hưởng trợ cấp hằng tháng; (iv) ngoài ra, người lao động trong thời gian bị mất việc chưa có việc làm còn được hưởng chính sách hỗ trợ về tín dụng nhằm giải quyết khó khăn tài chính trước mắt.

Về quy định hưởng BHXH một lần, dự thảo Luật đề xuất 02 phương án tại điểm đ khoản 1 Điều 70, cụ thể như sau:

***- Phương án 1:*** *Quy định việc hưởng BHXH một lần đối với hai nhóm người lao động khác nhau:*

+ Nhóm 1: Đối với người lao động đã tham gia BHXH trước khi Luật BHXH (sửa đổi) có hiệu lực, sau 12 tháng nghỉ việc và chưa đủ 20 năm đóng BHXH, có nhu cầu thì được nhận BHXH một lần.

Về bản chất, quy định này kế thừa Nghị quyết số 93/2015/QH13 cho phép người lao động được lựa chọn giữa bảo lưu thời gian tham gia BHXH để hưởng lương hưu hoặc nhận BHXH một lần nếu có nhu cầu. Nhưng sự khác biệt lần này là nếu người lao động lựa chọn bảo lưu, không nhận BHXH một lần thì sẽ được hưởng các quyền lợi bổ sung. Trường hợp người lao động lựa chọn nhận BHXH một lần thì sẽ mất đi cơ hội được nhận các quyền lợi bổ sung nêu trên.

+ Nhóm 2: Đối với người lao động bắt đầu tham gia BHXH từ ngày Luật BHXH (sửa đổi) có hiệu lực trở đi (dự kiến 01/07/2025) thì không được nhận BHXH một lần (chỉ giải quyết hưởng BHXH một lần trong các trường hợp: đủ tuổi hưởng lương hưu mà chưa đủ năm đóng để hưởng lương hưu; ra nước ngoài để định cư hoặc bị mắc một trong những bệnh nguy hiểm đến tính mạng theo quy định tại Điều 60 Luật BHXH hiện hành).

Ưu điểm: Dần dần từng bước khắc phục được tình trạng hưởng BHXH một lần của thời gian qua theo tinh thần của Nghị quyết 28-NQ/TW. Theo dữ liệu thống kê thời gian qua thì với phương án này, trong những năm đầu số người hưởng BHXH một lần có thể không giảm nhiều nhưng càng những năm sau giảm càng nhiều, từ năm thứ 5 trở đi sẽ giảm nhanh, có thể giảm quá nửa số người hưởng BHXH một lần so với giai đoạn vừa qua, tiến tới tiếp cận theo tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế, giúp người lao động được thụ hưởng tối đa các quyền lợi dài hạn khi họ đến tuổi nghỉ hưu, góp phần ổn định cuộc sống khi về già. Trong ngắn hạn, phương án này không giúp duy trì, gia tăng đối tượng tham gia BHXH bằng so với phương án 2 nhưng trong dài hạn thì phương án này tối ưu hơn. Do quy định này không ảnh hưởng tới những người lao động đang tham gia BHXH nên sẽ dễ nhận được sự đồng thuận hơn của người lao động.

Nhược điểm: do chỉ áp dụng đối với người lao động bắt đầu tham gia BHXH từ ngày Luật này có hiệu lực, cho nên hơn 17,5 triệu người lao động đang tham gia BHXH vẫn có quyền lựa chọn hưởng BHXH một lần. Do vậy, số người hưởng BHXH một lần không giảm nhiều, đặc biệt trong những năm đầu sau khi Luật mới có hiệu lực; đồng thời tạo sự so sánh giữa những người lao động tham gia trước và sau khi Luật này có hiệu lực trong việc hưởng BHXH một lần.

***- Phương án 2:*** *"Sau 12 tháng không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, không tham gia BHXH tự nguyện và có thời gian đóng BHXH chưa đủ 20 năm mà người lao động có yêu cầu thì được giải quyết một phần nhưng tối đa không quá 50% tổng thời gian đã đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất.* ***Thời gian đóng BHXH còn lại được bảo lưu để người lao động tiếp tục tham gia và hưởng các chế độ BHXH."***.

Ưu điểm: Đảm bảo đúng tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW. Hài hòa quyền lợi trước mắt của người lao động và chính sách an sinh xã hội lâu dài. Mặc dù, số lượt người hưởng BHXH một lần có thể không giảm nhiều so với hiện hành nhưng khi người lao động hưởng BHXH một lần thì người lao động cũng không hoàn toàn ra khỏi hệ thống do vẫn bảo lưu một phần thời gian đóng còn lại (không ảnh hưởng tới số người tham gia); người lao động khi tiếp tục tham gia sẽ được cộng nối thời gian đóng để hưởng chế độ BHXH với quyền lợi hưởng cao hơn; người lao động có động lực hơn để tiếp tục tham gia, tích lũy quá trình đóng để đủ điều kiện hưởng lương hưu; người lao động có nhiều cơ hội hơn để đủ điều kiện hưởng lương hưu khi đến tuổi nghỉ hưu. Đây là phương án vừa đáp ứng được nhu cầu nhận BHXH một lần của người lao động trong thời điểm hiện tại, song cũng đáp ứng được yêu cầu bảo đảm sự ổn định của hệ thống và quyền lợi của người lao động trong dài hạn.

Nhược điểm: Chưa giải quyết triệt để việc rút BHXH một lần theo tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế. Người lao động đã giải quyết một phần thời gian đóng, chỉ còn bảo lưu lại được một phần thời gian đóng nên sẽ ảnh hưởng tới việc thụ hưởng các chế độ BHXH (thời gian đóng ngắn) khi tiếp tục tham gia. Người lao động không được giải quyết hưởng BHXH một lần trên toàn bộ thời gian đóng nên có cảm giác bị giảm quyền lợi trước mắt; đồng thời, có thể xuất hiện tình trạng gia tăng người lao động đề nghị hưởng BHXH một lần trước khi luật có hiệu lực thi hành. Bên cạnh đó, theo phương án này thì tình trạng hưởng BHXH một lần khi còn trẻ (chưa đến tuổi nghỉ hưu) sẽ tiếp tục tiếp diễn trong tương lai.

Đây là vấn đề lớn, hết sức nhạy cảm, phức tạp, Chính phủ báo cáo xin ý kiến Quốc hội đối với 2 phương án nêu trên.

**5. Về chi phí quản lý BHXH**

Về việc xác định tính chi phí quản lý BHXH, dự thảo Luật đề xuất 02 phương án tại khoản 2 Điều 118, cụ thể như sau:

***- Phương án 1***: "Mức chi phí quản lý BHXH được tính trên cơ sở số phần trăm của dự toán thu, chi BHXH(trừ số chi đóng BHYT cho người hưởng BHXH) và được trích từ tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ BHXH.”.

+ Ưu điểm: Đây là phương án đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép thực hiện trong giai đoạn vừa qua (2016-2024). Phương án này thể hiện được hai nhiệm vụ lớn mà cơ quan BHXH đang được giao thực hiện đó là thu và giải quyết chi trả các chế độ BHXH. Về số tương đối, tính trên cơ sở dự toán thu, chi BHXH sẽ nhỏ hơn so với chỉ tính trên dự toán thu BHXH.

+ Nhược điểm: Không đảm bảo thống nhất giữa BHXH, BHTN, BHYT; khó khăn hơn trong việc kiểm soát tỷ lệ tối đa so với phương án 2 do phải tính trên 2 yếu tố: (i) Tốc độ tăng thu BHXH (đối tượng tham gia và tiền lương làm căn cứ đóng BHXH) và (ii) Tốc độ tăng chi BHXH (đối tượng thụ hưởng và mức hưởng chế độ BHXH).

***- Phương án 2***: “Mức chi phí quản lý BHXH được tính trên cơ sở số phần trăm của dự toán thu BHXH và được trích từ tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ BHXH.”.

+ Ưu điểm: Đảm bảo thống nhất giữa BHXH, BHTN, BHYT và phù hợp hơn với thông lệ quốc tế (nhiều nước đặc thù khác so với Việt Nam, đó là cơ quan thực hiện thu và chi trả là các cơ quan độc lập); mang ý nghĩa khuyến khích, tập trung thực hiện hiệu quả công tác thu, phát triển đối tượng tham gia BHXH; việc kiểm soát tỷ lệ tối đa sẽ dễ dàng hơn do chỉ dựa trên tốc độ tăng thu BHXH.

+ Nhược điểm: chi phí quản lý BHXH không thể hiện được hai nhiệm vụ lớn mà cơ quan BHXH đang được giao thực hiện đó là thu và giải quyết chi trả các chế độ BHXH. Về số tương đối (tỷ lệ %), phương án xác định chi phí quản lý trên dự toán thu sẽ cao hơn so với phương án xác định chi phí quản lý tínhtrên cơ sở dự toán thu, chi BHXH.

Chính phủ báo cáo xin ý kiến Quốc hội đối với 02 phương án nêu trên. Trên cơ sở đánh giá ưu, nhược điểm của từng phương án, căn cứ kết quả thực hiện chi phí BHXH thời gian vừa qua, Chính phủ đề xuất lựa chọn theo Phương án 1.

**6. Bổ sung quy định nhằm xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH** (từ Điều 29 đến Điều 37)

Dự thảo Luật bổ sung quy định trách nhiệm của các cơ quan trong xác định và quản lý đối tượng thuộc diện tham gia BHXH (Điều 29); đồng thời, đã sửa đổi, bổ sung nhiều biện pháp xử lý, chế tài xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH (Điều 36 và Điều 37) như:(i) quy định cụ thể 02 hành vi: chậm đóng BHXH và trốn đóng BHXH; (ii) Quy định nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền chậm đóng, trốn đóng (như lĩnh vực thuế); (iii) quyết định ngừng sử dụng hóa đơn đối với người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng BHXH từ 06 tháng trở lên, đã áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính mà vẫn không đóng hoặc đóng không đủ số tiền BHXH bắt buộc phải đóng; (iv) quyết định hoãn xuất cảnh đối với người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng BHXH từ 12 tháng trở lên, đã áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính mà vẫn không đóng hoặc đóng không đủ số tiền BHXH bắt buộc phải đóng; (v) cơ quan BHXH có quyền khởi kiện và kiến nghị khởi tố đối với trường hợp có dấu hiệu phạm tội trốn đóng BHXH theo quy định của Bộ luật Hình sự; (vi) Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi của người lao động, dự thảo Luật đã bổ sung trách nhiệm của người sử dụng lao động phải bồi thường cho người lao động nếu không tham gia hoặc tham gia BHXH bắt buộc không đầy đủ, kịp thời mà gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động (khoản 6 Điều 12).

Chính phủ kính trình Quốc hội.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Văn phòng Trung ương Đảng;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Quốc hội;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;- Các bộ, cơ quan ngang bộ;- VPCP: BTCN, các PCN, Vụ TH;- Lưu: VT, PL (2). | **TM. CHÍNH PHỦ****TUQ. THỦ TƯỚNG****BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**(Đã ký)**Đào Ngọc Dung** |